

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 674/2020/HS-ST  
Ngày: 08 - 12 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Chánh

2/ Ông Lôi Liên Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 668/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 695/2020/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Đỗ Đại L** (Tên gọi khác: Cu), sinh năm 1993, tại Kon Tum; Nơi cư trú: Số 1966B, tổ 11, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Khánh, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Vỹ, sinh năm 1962; vợ Ngọc Thị Thương, sinh năm 1994; con sinh năm 2018;

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/8/2020, Ủy ban nhân dân phường Phước Tân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. **(Có mặt)**

- *Bị hại:* Anh Hà Minh Đ, sinh năm 1999

Địa chỉ: Số 1878, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Đình Mạnh Q, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số 55/15, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Đại L và anh Hà Minh Đ (sinh năm 1999, ngụ tại: số 1878, khu phố Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) là bạn với nhau. Vào khoảng 16 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2020, L đi đến nhà anh Đ chơi và có mượn chiếc điện thoại hiệu Iphone XS Max màu trắng của anh Đ để sử dụng mạng xã hội zalo thì được anh Đ đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, anh Đ đi làm tại Phòng khám đa khoa Long Bình, địa chỉ số 1419 đường Bùi Văn Hòa, tổ 3, khu phố 7A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì L cùng đi theo anh Đ đến chỗ làm trên. Tại đây, L tiếp tục mượn chiếc điện thoại trên của anh Đ thì được anh Đ đồng ý và đưa điện thoại cho L mượn. Sau đó, trong quá trình sử dụng L nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh Đ nên L giả vờ như đang gọi điện nói chuyện với vợ của L, đồng thời L cố ý nói lớn tiếng để cho anh Đ nghe thấy với nội dung “có người bán điện thoại Iphone XS max giá 03 triệu đồng, sẽ mang về cho vợ xem để mua”, sau đó L quay sang giả vờ hỏi anh Đ cho L mang điện thoại của anh Đ về cho vợ của L coi mẫu và sẽ trả lại ngay cho anh Đ, tưởng thật nên anh Đ đã đồng ý. Sau đó L đã mang chiếc điện thoại trên của anh Đ bán cho anh Nguyễn Đình Mạnh Q (sinh năm 1995, ngụ tại 55/15, khu phố 3, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) là người quản lý của cửa hàng điện thoại “Hi-Store” địa chỉ số 643 đường Phạm Văn Thuận, khu phố 2, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, được số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và dùng số tiền này mua lại của cửa hàng điện thoại “Hi-Store” 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), còn lại số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) L đã tiêu xài hết. Đến ngày 28 tháng 6 năm 2020, L đã bán lại chiếc điện thoại Iphone 7 trên cho cửa hàng điện thoại “Hi-Store” được số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng) rồi tiêu xài hết. Anh Đ đã tố cáo hành vi của L với Cơ quan Công an phường Long Bình lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, khởi tố, điều tra xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 03/8/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max giá trị đã qua sử dụng là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Ngày 25/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đỗ Đại L để điều tra theo quy định. Quá trình điều tra, Đỗ Đại L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone XS Max màu trắng của anh Hà Minh Đ, sau khi chiếm đoạt được của anh Đ, bị cáo L đã bán cho cửa hàng điện thoại “Hi-Store”, sau đó cửa hàng đã bán lại cho người khác (không rõ họ tên và địa chỉ) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được.

- 01 chiếc điện thoại Iphone 7, bị cáo L sử dụng tiền do phạm tội mà có để mua của cửa hàng điện thoại “Hi-Store” nhưng sau đó bị cáo L đã bán lại cho cửa hàng “Hi-Store” và cửa hàng đã bán cho người khác (không rõ họ tên và địa chỉ) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được.

- Tổng số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) có được từ việc phạm tội, bị cáo đã tiêu sài và sử dụng hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được. Tại Cáo trạng số: 662/CT-VKSBH ngày 10/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Đỗ Đại L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015.

\*Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đỗ Đại L. Tình tiết tăng nặng: không. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Đỗ Đại L từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

- Về dân sự: Người bị hại là anh Hà Minh Đ yêu cầu bị cáo L phải bồi thường số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù

hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; qua đó đã có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại khu vực Phòng khám đa khoa Long Bình, địa chỉ số 1419 đường Bùi Văn Hòa, tổ 3, khu phố 7A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Đỗ Đại L đã có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone XS Max màu trắng, trị giá 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) của anh Hà Minh Đ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Đại L đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Đại L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Xử lý vật chứng: Do vật chứng không thu hồi được nên không xem xét giải quyết.

[5] Về dân sự: Anh Hà Minh Đ yêu cầu bị cáo Đỗ Đại L bồi thường số tiền 12.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo Đỗ Đại L đồng ý bồi thường số tiền trên, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện trên. Do đó, bị cáo L phải bồi thường cho anh Hà Minh Đ số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

***Vì các lẽ trên,***

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. - Căn cứ** khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đại L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Đại L 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt để chấp hành hình phạt tù.

**2. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng

(Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 600.000đồng (Sáu trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Bị cáo Đỗ Đại L, bị hại anh Hà Minh Đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đình Mạnh Q được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- CA TP. Biên Hòa;
- THADS TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Hải**

